

Số: 01 /BC - BKS

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2014

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2013 VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2014

Kính thưa Quý vị cổ đông, quý vị đại biểu khách quý,

Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều 59 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các quy định hiện hành, Ban Kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về công tác kiểm tra, giám sát và tình hình hoạt động trong năm 2013, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2014 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013:

1. Các công việc thực hiện trong năm 2013:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2013.
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ công ty, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Ban Kiểm soát đã xem xét, kiểm tra các mặt công tác quản lý của Công ty 6 tháng đầu năm và cả năm 2013 như: Tài chính kế toán, tổ chức tiền lương, kế hoạch đầu tư, kinh doanh khai thác, an toàn bảo hộ lao động và các mặt công tác khác.
- Soát xét, thẩm định, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, minh bạch của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2013 và năm 2013 của Công ty kết hợp với báo cáo kiểm toán do Cty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (tên cũ là Cty TNHH tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam) thực hiện;
- Thực hiện một số công việc khác theo quy định.

2. Đánh giá chung:

- Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế quản trị của Công ty. Các Thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, theo đúng chức năng nhiệm vụ, bảo đảm tính độc lập, trung thực, khách quan.
- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục rút kinh nghiệm, khắc phục những tồn tại của năm 2013, căn cứ tình hình thực tế để đổi mới phương thức làm việc nhằm hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ, đặc biệt giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2014 và của cả nhiệm kỳ (2013-2018).

II. Kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2013:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2013 của riêng CPI:

a. Kết quả thực hiện năm 2013 như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỉ lệ thực hiện (%)
1. Về sản lượng hàng hóa vận chuyên, bốc xếp (tấn)	700.000	984.899	140,70
2. Về sản lượng vận chuyên cont (cont)	3.000	3.530	117,67
3. Tổng doanh thu (tr.đồng)	84.800	89.270	105,27
4. Tổng chi phí (tr.đồng)	83.300	271.992	326,52
5. Tổng lợi nhuận trước thuế (tr.đồng)	1.500	(182.721)	
6. Thực hiện nộp ngân sách NN (tr.đồng)	4.500	2.511	55,80
7. Thu nhập bình quân người lao động (nghìn đồng)	9.300	8.627	92,76

Năm 2013 chỉ tiêu về sản lượng dịch vụ vận chuyên, bốc xếp hàng hóa, tổng doanh thu đều tăng cao so với năm trước nhờ sự nhanh nhạy, tiếp cận, phân tích đánh giá tận dụng được các thế mạnh của công ty. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty lãi 255 triệu đồng. Tuy nhiên, Công ty TNHH Cảng Container Quốc tế (CICT) (là công ty con) có kết quả sản xuất kinh doanh lỗ lũy kế đến 31/12/2013 tương đương phần vốn Chủ sở hữu bị mất đi là 365,375 tỷ đồng. Theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính, CPI phải thực hiện trích lập dự phòng cho khoản đầu tư vào CICT là 182,976 tỷ đồng (tương ứng với 50,08% vốn góp tại CICT).

Do vậy, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế của CPI năm 2013 lỗ 182,721 tỷ đồng (= 182,976 tỷ đồng - 255 tỷ đồng).

b. Tình hình tài sản, nguồn vốn:

Tổng tài sản tại 31/12/2013	:	355.881.998.493 đồng
Tài sản ngắn hạn	:	18.938.191.956 đồng
Tài sản dài hạn	:	336.943.806.537 đồng
Tổng nguồn vốn tại 31/12/2013	:	355.881.998.493 đồng
Nợ phải trả	:	132.731.299.631 đồng
Nguồn vốn chủ sở hữu	:	223.150.698.862 đồng

c. Hệ số nợ và khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	So sánh (%)
Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	0,62	1,06	170
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,53	0,87	164

Khả năng thanh toán của CPI năm 2013 đã ổn định hơn so với năm 2012, thậm chí hệ số khả năng thanh toán hiện thời năm 2013 lớn hơn 1 chứng tỏ CPI có khả năng chi trả các khoản nợ ngắn hạn bằng tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn

2. Kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2013 của CICT

a. Kết quả thực hiện năm 2013 như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỉ lệ thực hiện (%)
1. Về sản lượng hàng hóa vận chuyển, bốc xếp (tấn)	0	523.373	
2. Về sản lượng vận chuyển cont (cont)	263.940	178.773	67,73
3. Tổng doanh thu (tr.đồng)	250.626	140.225	55,95
4. Tổng chi phí (tr.đồng)	403.677	383.864	95,09
5. Tổng lợi nhuận trước thuế (tr.đồng)	(153.051)	(243.639)	

b. Tình hình tài sản, nguồn vốn:

Tổng tài sản tại 31/12/2013	:	2.984.875.827.206 đồng
Tài sản ngắn hạn	:	381.248.797.581 đồng
Tài sản dài hạn	:	2.603.627.029.625 đồng
Tổng nguồn vốn tại 31/12/2013	:	2.984.875.827.206 đồng
Nợ phải trả	:	2.405.319.511.494 đồng
Nguồn vốn chủ sở hữu	:	579.556.315.712 đồng

c. Hệ số nợ và khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	So sánh (%)
Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	0,83	0,82	99
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,71	0,71	100

Khả năng thanh toán của CICT năm 2013 chưa đảm bảo an toàn.

Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty CICT đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Theo công ty kiểm toán Báo cáo tài chính do Công ty CICT lập đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

3. Hợp nhất kết quả sản xuất kinh doanh (CPI và CICT) năm 2013:

- Tổng doanh thu:	220,226 tỷ đồng
- Tổng chi phí:	463,610 tỷ đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế:	(243,384) tỷ đồng
Trong đó: Lợi nhuận của CPI:	0,255 tỷ đồng
Lợi nhuận của CICT:	(243,639) tỷ đồng

(Hợp nhất Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam số 25 – Báo cáo tài chính hợp nhất và kế toán các khoản đầu tư vào công ty con)

III. Kết quả thực hiện công tác giám sát đối với HĐQT, Ban điều hành:

1. Đối với Hội đồng quản trị :

- HĐQT đã tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ trách nhiệm nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty. Các thành viên HĐQT đã thực hiện nghĩa vụ và quyền hạn của mình theo đúng quy định.

- HĐQT đã bảo đảm công tác chỉ đạo, giám sát điều hành hoạt động của Công ty, ban hành các nghị quyết, quyết định theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ công ty bám sát mục tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013.

- HĐQT đã tiến hành họp định kỳ theo quy định, đề thông qua các ý kiến chỉ đạo, định hướng chiến lược đầu tư, phát triển kinh doanh và các quý chế quản lý nội bộ của công ty.

2. Đối với Ban điều hành :

- Năm 2013, việc miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Hồng Dương, bổ nhiệm có thời hạn ông Phạm Văn Toàn giữ chức vụ Tổng giám đốc và việc tiếp nhận và bổ nhiệm có thời hạn đối với ông Trần Nam Trung giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc (phụ trách tài chính) đều theo đúng quy trình và quy định có liên quan;

- Tổng giám đốc đã thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn của mình, điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng quy định của Điều lệ hoạt động Công ty, cũng như tổ chức thực hiện đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT năm 2013. Các Phó Tổng giám đốc đã hoàn thành trách nhiệm của mình theo sự thống nhất phân công của Tổng giám đốc Công ty.

- Năm 2013 Công ty vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn như áp lực về về tài chính với việc trả nợ gốc và lãi vay lớn, thị trường vận tải không ổn định, giá cả nguyên vật liệu tăng cao, cơ sở hạ tầng, Ban điều hành Công ty đã thể hiện tốt năng lực, kinh nghiệm, có trách nhiệm cao, đưa ra các giải pháp cụ thể như đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng thị trường, chăm sóc khách hàng, tăng cường chất lượng dịch ...

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty:

- Ban Kiểm soát có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban điều hành nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình. được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của công ty.

- Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến vào các nội dung cuộc họp.

- Ban Kiểm soát có kiến nghị kịp thời đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong công tác quản trị công ty và đề phòng rủi ro.

IV. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014:

- Tiếp tục bám sát các chỉ tiêu kinh tế, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 để có kế hoạch kiểm tra giám sát tình hình thực hiện theo quy định.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của năm 2014.

- Tiến hành thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của 6 tháng đầu năm và cả năm 2014; cũng như giám sát, thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban điều hành theo đúng chức năng nhiệm vụ của từng thành viên trong Ban Kiểm soát.

- Theo dõi, giám sát việc huy động, sử dụng vốn, hoạt động đầu tư, xây dựng...

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có đóng góp ý kiến vào các nội dung cuộc họp, có kiến nghị kịp thời với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Thu thập thông tin, trao đổi giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông (nếu có)

Chúc các Quý vị cổ đông, các quý vị đại biểu khách quý dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT Cty;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu BKS.

